TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN NAM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày: 21 - 02 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM - TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Báu.
2. Bà Lê Thị Hương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Dương Khánh Hưng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam tham gia phiên tòa: ông Phạm Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Văn K (tên gọi khác D), sinh năm 1970 tại Quảng Bình. Nơi đăng ký thường trú: ấp A, xã B, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 2/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ (đã chết), con bà: không rõ. Từ nhỏ bị cáo sống với mẹ nuôi là bà Phan Thị D (đã chết); vợ: Võ Thị M và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án: không có. Tiền sự: ngày 19/6/2018 bị Công an huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số tiền 700.000 đồng về hành vi: *"Dừng xe nơi đường bộ giao nhau"*, đã nộp phạt ngày 12/11/2018. Nhân thân: ngày 24/3/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù giam về tội *"Không tố giác tội phạm"* và *"Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"*, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2008, đã được xóa án tích. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Nam từ ngày 07/8/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: bà Hồ Thị T, sinh năm 1961; địa chỉ: khu phố 9, phường M, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận *(đã chết)*

Người đại diện cho gia đình người bị hại:

Ông Dương Ngọc E - sinh năm 1957; trú tại: khu phố 9, phường M, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận *(có mặt)*.

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại:

Ông Nguyễn Duy T - sinh năm 1960; trú tại: phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận *(có mặt)*.

Bị đơn dân sự:

Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phan Phi L - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phan Văn T - Nhân viên pháp chế*(có mặt)*.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn dân sự:

Luật sư Huỳnh Trung H - Văn phòng luật sư N thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh *(có mặt)*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Dương Thị T - sinh năm 1992; trú tại: khu phố 9, phường M, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Dương Thị T:

Ông Nguyễn Duy T - sinh năm 1960; trú tại: phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Văn K (D) làm nghề lái xe nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định. Năm 2016, K đặt mua của một người tên N (không rõ lai lịch) ở Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh 01 giấy phép lái xe giả hạng E và 01 chứng minh nhân dân giả đều mang tên Phan Văn V - sinh ngày 23/9/1968, trú tại số A, ấp B, xã P, huyện Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh với giá 4.500.000 đồng. K sử dụng hai loại giấy tờ này để xin lái xe nhiều nơi. Đầu năm 2018, K lái xe ô tô khách cho Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ (viết tắt: Công ty Đ) hưởng công theo chuyến chứ không có hợp đồng lao động.

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 03/02/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô khách BKS: 51B-235... chở hành khách từ bến xe Ninh Sơn, Ninh Thuận đi bến xe Miền Đông, Tp. Hồ Chí Minh. Cùng đi theo xe còn có tài xế Đặng Quốc K và các phụ xe Nguyễn Khánh H, Nguyễn Hoàng Khánh H. Lúc 08 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe đến gần Km 1587+900 mét QL1A thuộc thôn L, xã C, đoạn đường giao nhau với đường không ưu tiên bên trái (đường vào cảng cũ Cà Ná), có điểm mở của dải phân cách giữa, bị cáo điều khiển xe trên làn đường giữa hướng đi Tp. Hồ Chí Minh tốc độ khoảng 80km/h; phía trước cùng chiều với xe bị cáo có xe ô tô khách BKS: 79B-028... do anh Nguyễn Thái T, sinh năm 1980 trú tại thôn P, xã P, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa điều khiển trên làn đường sát dải phân cách giữa, tốc độ dưới 80km/h. Khi hai xe chạy đến đầu phía Bắc điểm mở của dải phân cách; cùng lúc này có chị Dương Thị T, sinh năm 1992 điều khiển xe mô tô BKS: 85B1-027... chở mẹ ruột tên Hồ Thị T, sinh năm 1961 cùng trú khu phố 9, phường M, Tp. Phan Rang - Tháp Chàm từ hướng cảng cũ Cà Ná băng ngang qua QL1A để đi về nhà ở thôn V, xã V, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Khi xe chị T qua khỏi đầu phía Nam điểm mở của dải phân cách, phát hiện xe ô tô BKS: 79B-028... đang chạy đến nên chị T điều khiển xe không băng qua đường mà dừng trên làn đường sát dải phân cách giữa về

hướng Tp. Hồ Chí Minh. Anh T phát hiện xe chị T nên giảm tốc độ, điều khiển xe tránh qua phải sang làn đường giữa; thấy vậy bị cáo điều khiển xe ô tô đi sau tránh qua trái, chuyển qua làn đường sát dải phân cách rồi đạp ga tăng tốc để vượt lên (không bấm còi, không bật đèn tín hiệu xin vượt) thì phát hiện xe mô tô do chị T điều khiển phía trước cách đầu xe bị cáo khoảng 01 mét; lúc này xe anh T điều khiển chuyển về lại làn đường sát dải phân cách, bị cáo đạp thắng nhưng do khoảng cách quá gần, không tránh kịp nên đầu bên trái xe ô tô của bị cáo tông vào đuôi xe mô tô của chị T, hông bên phải xe ô tô bị cáo va quẹt vào hông bên trái xe ô tô anh T gây tai nạn. Hậu quả: bà T, chị T bị thương được cấp cứu tại Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, đến 09 giờ cùng ngày bà T chết; 03 xe bị hư hỏng (bút lục: 57-59, 81-82, 89-95, 266-269, 419-422).

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 21/TT ngày 14/02/2019 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận nguyên nhân chết của bà Hồ Thị T qua các tổn thương khám ngoài nhận định nạn nhân chết do shok mất máu do tổn thương nặng vùng lưng mông trái (vì gia đình không đồng ý cho giải phẫu tử thi).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 36/TgT ngày 02/4/2019 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Dương Thị T do thương tích gây nên hiện tại là 14% (bút lục: 117-119).

Bản kết luận định giá tài sản số 01, 02 cùng ngày 20/02/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thuận Nam kết luận: Giá trị xe ô tô khách 79B-028... bị thiệt hại là 4.765.000 đồng; Giá trị xe mô tô 85B1-027... bị thiệt hại là 2.039.000 đồng. (bút lục: 122-123, 126-127)

Bản kết luận giám định số 128/KLGĐ ngày 20/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: Giấy phép lái xe hạng E số 790930000714 mang tên Phan Văn V cần giám định là giả (bút lục: 319, 320).

Bản kết luận giám định số 127/KLGĐ ngày 07/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: Dấu vân tay in trên chứng minh nhân dân ghi tên Phan Văn V (do bị can K sử dụng, cung cấp cho Cơ quan điều tra) với vân tay in trên tờ khai chứng minh nhân dân (bản phô tô do Phòng Cảnh sát quản lý hành chính Công an Tp. Hồ Chí Minh cung cấp) không phải do cùng một người in ra (bút lục: 328, 329).

Bản kết luận giám định số 126/KLGĐ ngày 30/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: Dấu vân tay trên chỉ bản ghi tên Phan Văn V, sinh năm 1968 do CA Thuận Nam lập ngày 14/5/2019 và dấu vân tay trên giấy chứng minh nhân dân ghi tên Võ Văn K, sinh năm 1970 với dấu vân tay trên bản sao tờ khai giấy chứng minh nhân dân ghi tên Võ Văn K, sinh năm 1970 là do cùng một người in ra (bút lục: 323, 324-325).

Bản cáo trạng số: 18/CT-VKSTN ngày 28/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Võ Văn K về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*, theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng đã sử dụng giấy phép lái xe giả điều khiển xe khách; không tuân thủ quy tắc khi tham gia giao thông dẫn đến gây tai nạn, làm chết bà Hồ Thị T nên vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù giam về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"; áp dụng khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù giam về tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*. Áp dụng khoản 1 Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt chung của hai tội từ 24 đến 33 tháng tù giam.

Về dân sự: công nhận sự thỏa thuận về việc Công ty Đ tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan 162.739.000đ.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại và người đại diện cho bị đơn dân sự là Công ty Đ thống nhất tại phiên tòa mức bồi thường thiệt hại tổng cộng: 212.739.000đ, trong đó: bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất tổng cộng 159.000.000đ, hỗ trợ và bồi thường chi phí điều trị thương tích cho chị Dương Thị T 51.700.000đ và tiền sửa chữa xe mô tô 2.039.000 đồng. Tính trừ số tiền Công ty Đ đã bồi thường 50.000.000đ. Do đó, Công ty Đ tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 162.739.000đ. Ý kiến bị cáo thống nhất khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện Thuận Nam.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy sai phạm và xin giảm nhẹ hình phạt vì rất ăn năn hối hận, hứa sẽ khắc phục sửa chữa bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Qua đối chiếu biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe liên quan trong vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, các biên bản kết luận giám định số 127/KLGĐ ngày 07/10/2019, số 126/KLGĐ ngày 30/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đều phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: bị cáo Võ Văn K có hành vi sử dụng Giấy phép lái xe giả số 790930000714 hạng E mang tên Phan Văn V hành nghề lái xe cho Công ty Đ. Vào sáng ngày

03/02/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 51B-235... chở hành khách từ bến xe Ninh Sơn, Ninh Thuận đi bến xe Miền Đông, Tp. Hồ Chí Minh, khi đến gần Km 1587+900 mét QL1A thuộc thôn L, xã C đoạn đường giao nhau với đường không ưu tiên bên trái (đường vào cảng cũ Cà Ná); mặc dù bị cáo phát hiện phía trước có xe ô tô BKS: 79B-028... do anh Nguyễn Thái T chạy cùng chiều tránh sang làn đường giữa, bị cáo không quan sát kỹ nên đạp ga tăng tốc chuyển làn đường sát dải phân để vượt lên (không bấm còi, không bật đèn tín hiệu xin vượt) thì phát hiện xe mô tô 85B1-027... do chị Dương Thị T điều khiển chở bà Hồ Thị T khoảng cách chỉ còn 1m, bị cáo không xử lý kịp nên tông vào đuôi xe mô tô 85B1-027... gây ra cái chết của bà T, gây thương tích 14% cho chị T và gây thiệt hại về tài sản: 6.804.000 đồng. Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 58, điểm c khoản 2 Điều 59 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, điểm b khoản 3 Điều 6 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ; đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Đối với hành vi bị cáo sử dụng giấy phép lái xe hạng E số 790930000714 và chứng minh nhân dân mang tên Phan Văn V; qua đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với kết quả giám định kết luận các loại giấy tờ trên là giả, đủ yếu tố cấu thành tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*; do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát huyện Thuận Nam truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự và tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*, theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật nên chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng tới trật tự an toàn giao thông đường bộ nên phải xử lý bị cáo trước pháp luật là phù hợp nhằm để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của bị cáo; đã bồi thường khắc phục một phần thiệt hại; phía bị hại cũng có một phần lỗi đi sai làn đường; tại phiên tòa, người đại diện cho gia đình bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ, đủ điều kiện được áp dụng mức hình phạt dưới khung theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của chị Dương Thị T, khi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 85B1-027.56 tham gia giao thông không đúng làn đường, vi phạm quy định tại Điều 13 Luật giao thông đường bộ, điểm g khoản 4 Điều 6 Nghị định 46/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2016, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt; tuy nhiên, đây không phải là lỗi trực tiếp gây tai nạn nên Cơ quan điều tra chuyển xử phạt hành chính, không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Đối với hành vi của anh Nguyễn Thái T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 79B-028... hai lần chuyển làn đường đều không có tín hiệu báo trước, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ, điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 46/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2016, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt; tuy nhiên đây không phải là lỗi trực tiếp gây tai nạn nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T, chuyển xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với hành vi của ông Võ Đăng N – chủ xe ô tô biển kiểm soát 51B-235....: Nhân thuê Võ Văn K làm lái xe ô tô, khi xin việc K cung cấp giấy phép lái xe ô tô và chứng minh nhân dân giả tên Phan Văn V, ông N không biết các giấy tờ trên là giả nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện tham gia giao thông đường bộ". Ngoài ra kết quả điều tra xác định xe ô tô biển kiểm soát 51B-235... có gắn thiết bị giám sát hành trình nhưng tại thời điểm xảy ra tai nạn không có dữ liệu hành trình, do đó hành vi của ông Nhân vi phạm quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 28 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt nên Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính đối với ông N là phù hợp.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của người bị hại và đại diện cho chị Dương Thị T thống nhất với Công ty Đ mức bồi thường các khoản thiệt hại tổng cộng: 212.739.000đ, trong đó: bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất tổng cộng 159.000.000đ, hỗ trợ và bồi thường chi phí điều trị thương tích cho chị Dương Thị T 51.700.000đ và tiền sửa chữa xe mô tô 2.039.000 đồng. Tính trừ số tiền Công ty Đ đã bồi thường trước 50.000.000đ. Do đó, Công ty Đ tiếp tục bồi thường cho phía bị hại và chị Dương Thị T số tiền còn lại 162.739.000đ (chị Thùy 51.700.000đ) là phù hợp nên công nhận. Đối với số tiền 20.000.000đ bị cáo đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, theo biên lai thu tiền số 0003257 ngày 02/01/2020, bị cáo thống nhất bồi thường thêm cho gia đình bị hại nên ghi nhận và tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Xét đề nghị của kiểm sát viên và ý kiến của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn dân sự đề nghị công nhận thỏa thuận giữa đại diện gia đình bị hại và Công ty Đ về số tiền bồi thường trên là phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đối với xe mô tô BKS: 79B-028.36 của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Q bị thiệt hại 4.765.000 đồng. Tại đơn yêu cầu không bồi hoàn, Công ty Q khẳng định tự chịu trách nhiệm sửa chữa, không yêu cầu bồi thường nên không có cơ sở xem xét trong vụ án.

[4]. Vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Nam thu giữ các vật chứng liên quan đến vụ tai nạn giao thông gồm: 01 xe ô tô biển kiểm soát 79B-028... của Công ty Q, 01 xe ô tô biển kiểm soát 51B-235.... của Công ty Đ, 01 xe mô tô biển kiểm soát 85B1-027... của chị Dương Thị H do chị T sử dụng bị tai nạn, 01 Giấy phép lái xe AY 246758 hạng A1 cấp ngày 26/5/2013 của chị Dương Thị T. Sau khi làm rõ chủ sở hữu các tài sản trên, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

Đối với 02 phôi giấy phép lái xe (đã cắt góc) mang tên Nguyễn Thị Ngọc Q và Hàng K, có dấu và chữ ký của ông Trần Thế Kỷ - nguyên Phó giám đốc Sở giao thông vận tải TP.Hồ Chí Minh. Đây là tài liệu thật của Sở giao thông vận tải Tp. Hồ Chí Minh cung cấp để làm mẫu giám định trong quá trình điều tra nên trả lại cho Sở giao thông vận tải Tp. Hồ Chí Minh.

Đối với 01 giấy Chứng minh nhân dân số 272384548 tên Võ Văn K, sinh năm 1970, hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai là giấy chứng minh thật nên trả lại cho bị cáo K là phù hợp *(do Tòa án trả)*.

Riêng 01 (một) giấy phép lái xe hạng E mang tên Phan Văn V do Sở GTVT Tp. Hồ Chí Minh cấp; 01 Chứng minh nhân dân số 023641922 họ tên: Phan Văn V do Công an TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 24/11/2011 là giấy tờ giả nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Võ Văn K** (D) phạm các tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* và *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 341, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn K (D) **18** (mười tám) tháng tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*; **06** (sáu) tháng tù về tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc Võ Văn K phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **24** (hai mươi bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 07/8/2019.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 584, các Điều 585, 589, 590, 591, 601 của Bộ luật dân sự;

Công nhận sự thỏa thuận giữa Công ty trách nhiệm Đ với người đại diện cho bị hại và đại diện cho chị Dương Thị T, về việc Công ty Đ tiếp tục bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản cho gia đình bị hại và chị Dương Thị T tổng số tiền 162.739.000đ *(một trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn đồng)*.

Tiếp tục tạm giữ 20.000.000đ *(hai mươi triệu đồng)* gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả tại biên lai thu tiền số 0003257 ngày 02/01/2020 của cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, để bảo đảm thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Võ Văn K phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm. Công ty Đ phải nộp 8.137.000đ *(tám triệu một trăm ba mươi bảy ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các giấy tờ giả: 01 (một) giấy phép lái xe hạng E mang tên Phan Văn V do Sở GTVT Tp. Hồ Chí Minh cấp; 01 Chứng minh nhân dân số 023641922 họ tên: Phan Văn V do Công an TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 24/11/2011.

Trả cho Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh 02 phôi giấy phép lái xe (đã cắt góc) mang tên Nguyễn Thị Ngọc Q và Hàng K, có dấu và chữ ký của ông Trần Thế Kỷ - nguyên Phó giám đốc Sở giao thông vận tải TP.Hồ Chí Minh (Tòa án trả).

Trả lại cho bị cáo Võ Văn K 01 giấy Chứng minh nhân dân số 272384548, tên Võ Văn K, sinh năm 1970, hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (Tòa án trả).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện cho bị hại, người đại diện cho bị đơn dân sự, người đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an huyện Thuận Nam;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Người người bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Thức